

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **309/2020/HS-ST**
Ngày: 12/ 8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Vân

2. Ông Nguyễn Ngọc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - tên gọi khác: Không; sinh năm 1971 tại TH; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ X, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Dương Thị M, sinh năm 1947; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị D, sinh năm 1971; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến: Ông Bùi Quang H1, sinh năm 1961- trú tại tổ Z, phường T, thành phố TH *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, Công an phường T, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường, khi đi đến khu vực tổ 08 của phường thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma

túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, đối tượng khai tên Nguyễn Văn T và tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine) để ở trong bao thuốc lá trên túi áo ngực trái T đang mặc. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 vỏ màu hồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave màu sơn đen - bạc BKS 20B1 - 276.89.

Cùng ngày, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,134 gam niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 652/KL -KTHS ngày 16/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,134 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/5/2020, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave màu sơn đen - bạc BKS 20B1 -276.89 của T đi từ nhà đến khu vực tổ 8, phường T, thành phố TH để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ và hỏi mua ma túy với giá 200.000đ. T đưa cho nam thanh niên 200.000đ và được chỉ ra chỗ khu vực Bến xe buýt phía dưới đất có 01 bao thuốc lá, bên trong có gói giấy bạc màu vàng, trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine). T nhặt gói thuốc lá lên và cho vào túi áo ngoài bên ngực trái đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- + 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa ma túy;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 vỏ màu hồng;
- + 01 xe mô tô Honda – Wave màu sơn đen - bạc BKS 20B1 -276.89 đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 302/CT -VKSTPTN ngày 01 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- + Tịch thu tiêu hủy 01bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa ma túy;
- + Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu hồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.
- + Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô Honda – Wave màu sơn đen - bạc BKS 20B1 -276.89 đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân xác định khối lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, tại khu vực tổ 8, phường T, thành phố TH, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ 0,134 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

+ Cẩn tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký của Trần Đức T.

+ 01 (một) điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu hồng, số Imei 1: 358860/08/405834/1; Số Imei 2: 358861/08/405834/9 của bị cáo, quá trình xác minh không liên quan đến vụ án song cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu 01 (một) xe mô tô Honda – Wave màu sơn đen - bạc, BKS 20B1 -276.89, số khung RLHJC5214CY173217, số máy JC52E4236076, dung tích xi lanh 109, đã qua sử dụng, bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xác định chiếc xe trên là tài sản của vợ chồng bị cáo. Khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy vợ bị cáo không biết, Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo sử dụng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroin bị thu giữ, bị cáo khai mua của một nam thanh niên tại khu vực tổ 8, phường T. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân,

lai lịch của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký của Trần Đức Thủy.

+ Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Sam Sung, vỏ màu hồng, số Imei 1: 358860/08/405834/1; Số Imei 2: 358861/08/405834/9 của bị cáo Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô Honda – Wave màu sơn đen - bạc, BKS 20B1 -276.89, số khung RLHJC5214CY173217, số máy JC52E4236076, dung tích xi lanh 109, đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 352 ngày 24/6/2020 giữa Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA